

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,103.40 -1.63%	227.11 -1.27%	85.95 -0.81%	33,665.08 -0.98%	32,042.25 +0.01%	15,094.91 -1.03%



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**Thị trường tiếp diễn đà bán**  
 Lực bán xảy ra tiếp diễn trong phiên giao dịch 18/10. VN-Index có lúc giảm thấp nhất -31 điểm tuy nhiên dòng tiền ngoại đã quay trở lại mua ròng khiến thị trường đóng cửa chỉ còn giảm -18.25 điểm (-1.63%) tại mức 1103.4 điểm, thanh khoản sàn HOSE đạt 21,855.33 tỷ đồng, tăng +37.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -15.47 điểm (-1.36%) về mức 1125.56 điểm, trong đó số lượng cổ phiếu giảm vẫn chiếm phần lớn với 25 mã giảm, 2 mã tăng, 3 mã tham chiếu.

VN-Index tiếp tục có một phiên giảm điểm mạnh, rất nhiều cổ phiếu giảm sàn tập trung tại nhóm vốn hóa vừa và nhỏ trong vài phút cuối ở phiên chiều. Thống kê cho thấy các nhóm giảm điểm mạnh gồm Tài nguyên cơ bản (-3.22%), Xây dựng và vật liệu (-2.24%), Bất động sản (-2.13%) trong đó đồng tiền phân bổ lớn ở Dịch vụ tài chính và Bất động sản. Các cổ phiếu tác động giảm đến VN-Index có BID (-1.63%), VHM (-1.29%), GAS (-1.25%), HPG (-1.15%), MSN (-0.96%), ở chiều ngược lại VIC (+0.27%), PVD (+0.11%), VIX (+0.09%) có tác động tích cực đến thị trường.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-1.63%), HNXIndex (-1.27%), UPCOMIndex (-0.81%), VN30 (-1.36%), HNX30 (-0.52%), VNMID (-1.74%), VNSML (-2.97%), VNDIAMOND (-1.42%), VNFINLEAD (-0.96%), VNCOND (-2.93%), VNCONS (-2.48%).

Điểm sáng trong phiên nay là NĐTNN quay trở lại mua ròng +558.71 tỷ đồng tại HOSE, tập trung chủ yếu ở STB (+120.2 tỷ đồng), PVD (+50.18 tỷ đồng), SSI (+49.84 tỷ đồng), VIX (+40.46 tỷ đồng). Nhóm Tự doanh cũng có diễn biến tương tự, mua ròng +152.5 tỷ đồng trong đó tập trung ở VPB (+86.93 tỷ đồng), MWG (+24.33 tỷ đồng).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Lực cung bán giá thấp trong phiên chiều đã khiến VN-Index mất mốc hỗ trợ MA200 ngày với khối lượng giao dịch lớn hơn trung bình 10 phiên. Xu hướng chung của thị trường hiện tại là tiếp tục duy trì nhịp điều chỉnh thứ hai trong pha điều chỉnh trung hạn.

Ở khung 30M và H1, VN-Index đã đánh mất mốc hỗ trợ tiếp theo tại 1106 điểm, động lượng giảm giá của thị trường thể hiện mạnh mẽ khi cả giá và khối lượng đều tăng vọt. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI, DMI, MACD đều cho tín hiệu suy yếu của thị trường, mức dư chi báo RSI khung H1 đã về vùng quá mua, DMI có tín hiệu quay đầu nhẹ tuy nhiên rất khó để thị trường ngay lập tức từ chối báo hồi phục ngắn hạn.

Thị trường đã đánh mất vùng hỗ trợ 1106 - 1110 điểm, vì thế mốc hỗ trợ tiếp theo của VN-Index là vùng 1022 - 1080 điểm. Tại đây nếu thị trường phản ứng tích cực thì nhịp hồi phục sau đó có thể lên đến vùng 1115 - 1120 điểm.

Mốc hỗ trợ quan trọng xu hướng tăng của thị trường trong 5 tháng vừa qua của VN-Index là 1033 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Đối với nhà đầu tư đã hạ tỷ trọng danh mục cổ phiếu, chốt lãi thì giai đoạn này nên đứng ngoài quan sát thị trường phản ứng ở mốc hỗ trợ vùng 1060 - 1080 xa hơn là 1033 điểm, để đưa ra quyết định giao dịch trong thời gian tới.

Đối với nhà đầu tư vẫn giữ nguyên vị thế ngắn hạn cần tuân thủ quy tắc quản trị rủi ro, thực hiện chốt lời/cắt lỗ đúng tỷ trọng (5-7%) để bảo vệ thành quả vừa qua.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo doanh nghiệp - POW (MUA - Giá mục tiêu: 13.750)
- Báo cáo chiến lược tháng 10/2023
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (13/10/2023)
- Báo cáo doanh nghiệp - QNS (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 55.500)

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- Tổng thống Putin đến Trung Quốc, đề cao tăng cường quan hệ đối tác "không giới hạn" Nga - Trung
- Trung Quốc tăng trưởng 4,9% trong quý III, vượt dự báo của giới chuyên gia
- Mỹ siết chặt xuất khẩu chip AI sang Trung Quốc

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Việt Nam là điểm đến hấp dẫn với FDI toàn cầu
- Dự báo sản xuất công nghiệp những tháng cuối năm khởi sắc
- Cuộc đua mở rộng sân bay của Việt Nam, Thái Lan và các nước Đông Nam Á
- Phấn đấu đưa kim ngạch thương mại Việt Nam và Ấn Độ đạt mục tiêu 20 tỷ USD

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

19/10/2023: Đảo hạn HĐTL tháng 10 (VN30F2310)

Chỉ số thị trường Việt Nam	18/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,103.40	-1.63%	-3.52%	-11.24%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	21,820.08	60.37%	42.40%	-11.62%
HNX	227.11	-1.27%	-3.01%	-11.33%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,604.88	29.68%	41.00%	10.74%
Upcom	85.95	-0.81%	-1.72%	-9.24%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	907.10	17.35%	28.59%	-8.20%
P/E VNindex (x)	13.25	-1.05%	-2.50%	-10.89%
P/B VNindex (x)	1.67	-3.47%	-2.91%	-11.17%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	SHS	09/10/2023	17,300	19,550	16,200	15,500	13.01%	-6.36%	Sell
2	MSH	09/10/2023	44,400	47,200	41,000	42,000	6.31%	-7.66%	Sell
3	IDC	09/10/2023	47,000	52,300	50,000	44,800	11.28%	6.38%	Sell
4	PC1	09/10/2023	30,850	34,000	29,900	29,200	10.21%	-3.08%	Sell
5	NT2	12/10/2023	24,800	28,000	24,450	24,000	12.90%	-1.41%	Sell

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VJC 1.94%	NVL -5.45%	VJC 7.81%	VHM -9.79%	VJC 3.86%	NVL -39.81%
2	SSI 0.32%	PDR -3.97%	VPB 4.17%	MWG -8.50%	VPB 3.45%	VIC -27.96%
3		MSN -3.80%	HDB 0.86%	NVL -8.45%	HDB 1.45%	VHM -21.42%
4		MWG -3.46%		HPG -7.69%		MWG -18.73%
5		HPG -3.23%		MSN -6.69%		TPB -17.30%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 6.25%	BCG -6.94%	STG 13.71%	CII -16.86%	PVT 15.98%	BCG -34.90%
2	SZC 4.41%	DXS -6.91%	PVD 6.11%	CIU -14.49%	DBD 10.94%	DXS -33.45%
3	VIX 3.85%	DIG -6.86%	HBC 2.52%	MSH -13.00%	BAF 9.52%	CII -33.13%
4	PVD 2.96%	CII -6.81%	CHP 1.70%	CTS -12.78%	TMP 8.51%	DXG -32.17%
5	DGW 2.95%	FIT -6.73%	EVF 1.28%	ANV -12.50%	PVD 4.91%	DIG -30.66%

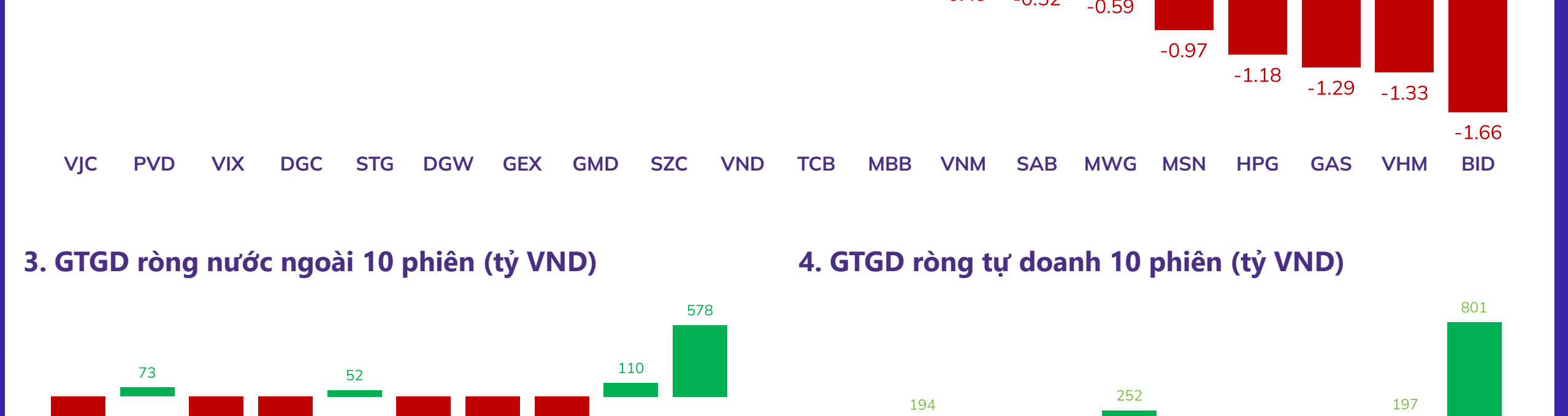
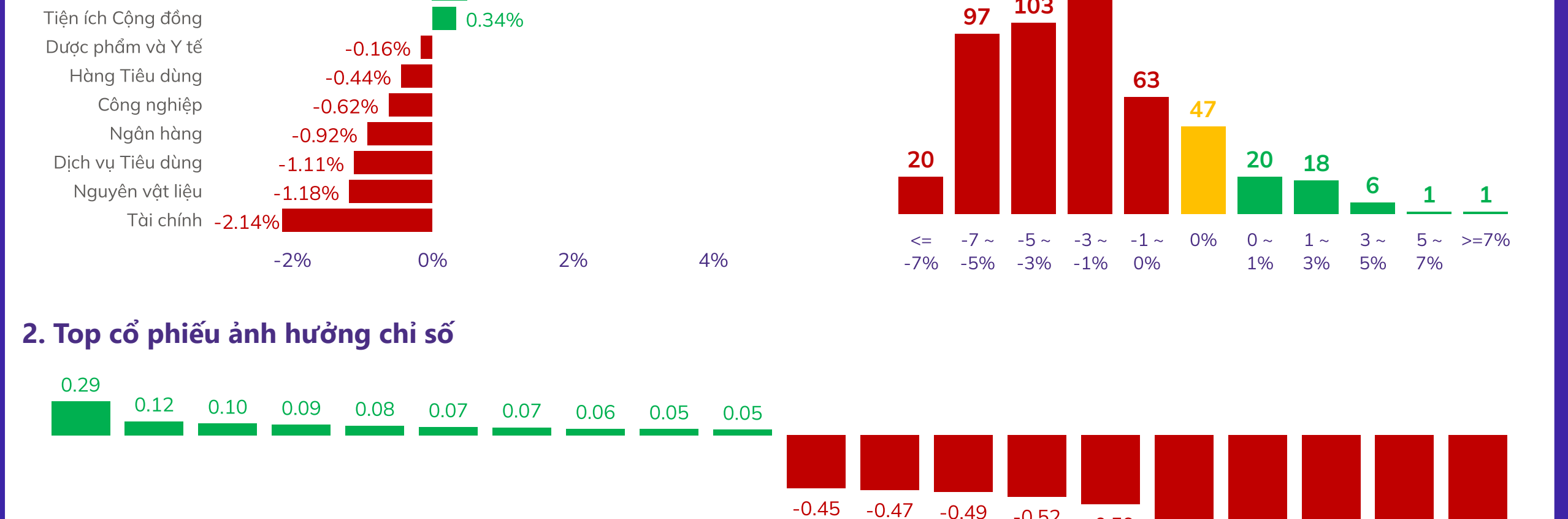
  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CCI 6.87%	SRC -6.99%	ABR 37.85%	VNE -19.74%	SRC 42.28%	DRH -36.45%
2	SPM 6.32%	PTL -6.98%	CCI 17.45%	DLG -19.62%	CLW 27.62%	VPH -35.11%
3	PGI 6.20%	DRH -6.95%	VAF 16.53%	TCO -15.73%	RDP 23.41%	MHC -34.11%
4	BKG 5.99%	KSB -6.93%	BKG 15.28%	PTL -15.54%	NHH 22.07%	LDG -33.76%
5	GMC 3.52%	VNE -6.93%	DPR 6.75%	FCN -15.03%	ABR 21.83%	SGR -33.69%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	18/10/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	15,094.91	-1.03%	-2.13%	-3.97%
Dow Jones	33,665.08	-0.98%	-0.22%	-2.42%
FTSE 100	7,588.00	-1.14%	-0.53%	1.97%
Nikkei 225	32,042.25	0.01%	0.93%	-3.01%
S&P 500	4,314.60	-1.34%	-1.00%	-3.07%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,555.00	0.27%	0.68%	2.06%
USD/JPY	149.86	0.04%	0.78%	1.74%
GBP/USD	1.21	-0.82%	-1.63%	-3.20%
EUR/USD	1.05	-0.94%	-0.94%	-1.87%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	91.28	1.54%	4.14%	2.27%
Khí tự nhiên	3.06	-0.65%	-9.47%	3.38%
Than	139.50	-1.93%	-1.69%	-11.51%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Vàng	1,951.04	1.45%	4.89%	1.66%
Quặng sắt	122.00	1.24%	7.49%	3.83%
Bạc	22.88	0.22%	4.91%	-0.31%
Thép cuộn cán nóng	778.00	0.00%	0.39%	9.89%
Gỗ	500.02	-0.10%	-0.20%	0.20%
Thép	3,642.00	-0.25%	1.28%	-1.38%
Đồng	3.58	-0.28%	-1.10%	-4.28%
<b>Nông nghiệp</b>				
Cà phê	158.05	0.64%	7.15%	4.15%
Cao su	148.80	-0.53%	7.05%	3.19%
Lúa mì	580.25	1.71%	3.89%	-3.25%
Đường	27.48	-0.04%	1.59%	3.00%
Lợn hơi	68.03	0.71%	-4.76%	-9.63%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 18/10/2023**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	1,159,562	2,054,300
PVD	50,206	1,830,236
SSI	50,137	1,594,795
VIX	40,751	1,500
GEX	39,972	1,948,104

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VPB	259,744	1,129,500
GMD	60,041	921,900
MWG	48,518	1,063,800
FPT	40,578	438,300
HPG	40,062	1,631,600

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCI	-1,127,000	-5,000,000
VPB	-1,000,000	-3,000,000
VNM	-700,000	-3,440,000
EIB	-600,000	-3,000,000
VHM	-500,000	-2,000,000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DCM	-4,000,000	-116,500
FUEDCMID	-3,000,000	-1,000,000
NVL	-2,000,000	-1,000,000
FUEVFVND	-1,000,000	-4,000,000
EIVFVN30	-1,000,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](http://ABS.VN)

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Nội dung không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.